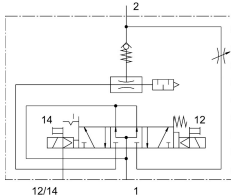
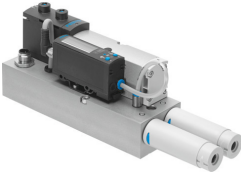


Khối chân không VABF-S4-1-V2B1-C-VH-20

Số bộ phận: 571425

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Chiều rộng định mức vòi phun laval	2 mm
Thiết kế bộ giảm thanh	mở
Chống phân cực	cho tất cả các kết nối điện
Vị trí lắp đặt	bất kỳ
Đặc điểm của bơm phun	chân không cao Tiêu chuẩn
Nút ghi đè	khớp quét bị che
Chức năng tích hợp	Van xung phun điện Van tiết lưu Van bật-tắt điện Chức năng tiết kiệm khí điện Van một chiều Bộ giảm thanh mở Công tắc chân không
Cấu trúc xây dựng	không mô-đun
Chống chịu ngắn mạch	có
Kích thước đo	Áp suất tương đối
Nguyên tắc đo lường	Cảm biến áp suất
Chức năng chuyển mạch	Bộ so sánh ngưỡng
Chức năng van	5/3 thông gió
Chức năng phần tử chuyển mạch	Cơ cấu đóng
Khoảng cài đặt độ trễ	-0.9 bar...0 bar
Phạm vi cài đặt các giá trị ngưỡng	-0.999 bar...0 bar
Áp suất vận hành	4 bar...8 bar
Áp suất vận hành định mức	6 bar
Dải điện áp hoạt động DC	21.6 V...26.4 V
Mạch bảo vệ cảm ứng	thích ứng với cuộn MZ, MY, ME
Dòng điện chạy không tải	50 mA...150 mA
Dòng điện đầu ra tối đa	50 mA
Thời gian bật	100%
Sụt áp	1.5 V

Đặc tính	Giá trị
Giá trị đặc trưng cuộn dây	24 V DC: 1,3 W
Khả năng chống quá tải	có sẵn
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Không thể hoạt động bằng dầu
Lớp chống ăn mòn KBK	0 - không ứng suất ăn mòn
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III
Nhiệt độ trung bình	0 °C...50 °C
Mức áp suất âm thanh	78 dB(A)
Mức độ bảo vệ	IP65
Nhiệt độ môi trường xung quanh	0 °C...50 °C
trọng lượng sản phẩm	1120 g
Dải đo áp suất	-1 bar...0 bar
Độ chính xác theo ±% FS	3 %FS
Kiểu gắn	trên tấm kết nối
Cổng nối khí nén 1	Kích thước tấm kết nối 26 mm theo ISO 15407-2
Cổng nối khí nén 3	Kích thước tấm kết nối 26 mm theo ISO 15407-2
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu của phốt	NBR
Vật liệu vỏ	Hợp kim nhôm rèn
Vật liệu vít	Thép mạ kẽm
Vật liệu vỏ phích cắm	Kém đúc áp lực mạ niken
Vật liệu các tiếp điểm phích cắm	Đồng thau mạ vàng
Vật liệu cửa kính quan sát	PA
Chất liệu bàn phím	TPE-U